

*Handwritten signature*

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**  
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2013

**CÔNG TY CỔ PHẦN 26**

## MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 5
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	6 - 7
4. Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2013	8 - 11
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp năm 2013	12
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp năm 2013	13 - 14
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp năm 2013	15 - 30

\*\*\*\*\*

## CÔNG TY CỔ PHẦN 26

### BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013 đã được kiểm toán.

#### Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần 26 là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ doanh nghiệp nhà nước – Công ty 26 Bộ quốc phòng theo Quyết định số 3614/QĐ – BQP ngày 16 tháng 12 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103017307 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 15 tháng 5 năm 2007.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã 03 lần được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp bổ sung các giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do bổ sung ngành nghề kinh doanh, lần thứ 03 là ngày 9 tháng 8 năm 2010.

#### Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Vốn góp (VND)	Tỷ lệ (%)
Bộ Quốc phòng (Cổ đông sáng lập)	25.500.000.000	51
Cổ đông khác	24.500.000.000	49
<b>Cộng</b>	<b>50.000.000.000</b>	<b>100</b>

#### Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Khu Công nghiệp Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội  
Điện thoại : 04 3875 1460  
Fax : 04 3875 1460  
Mã số thuế : 0 1 0 0 1 0 8 8 1 8

#### Các đơn vị trực thuộc:

Tên đơn vị	Địa chỉ
Xí nghiệp 26.1	Tổ 23, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
Xí nghiệp 26.3	Khu Công nghiệp Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Hà Nội
Xí nghiệp 26.4	Xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
Xí nghiệp Thương mại Dịch vụ	Khu Công nghiệp Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, Hà Nội

#### Ngành nghề kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là:

- Kinh doanh các mặt hàng dệt may, các sản phẩm từ da, cao su, nhựa, kim khí, đồ gỗ, bao bì và một số sản phẩm đặc thù khác như mũ, nhà bạt, cồng võng, áo phao các loại;
- Xuất nhập khẩu sản phẩm, vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất của Công ty và các sản phẩm do Công ty sản xuất ra;
- Cho thuê văn phòng;
- Kinh doanh, mua bán hàng tồn đọng, hàng thanh lý, các mặt hàng bảo hộ lao động;
- Kinh doanh thiết bị giáo dục;
- Kinh doanh các sản phẩm điện, điện tử, điện lạnh, thiết bị tin học, thiết bị bưu chính viễn thông, thiết bị hội nghị, thiết bị hội thảo, thiết bị y tế, thiết bị dạy nghề, thiết bị âm thanh, chiếu sáng, thiết bị phát thanh truyền hình, thiết bị bảo vệ, thiết bị điều khiển tự động hóa, thiết bị văn phòng, máy công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi;

**CÔNG TY CỔ PHẦN 26**  
**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)**

- Kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Mua bán thiết bị, máy móc phục vụ cho sản xuất các sản phẩm tiêu dùng và sản phẩm đặc thù khác như mũ, nhà bạt, cồng, võng, áo phao các loại;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ theo hợp đồng, theo tuyến;
- Mua bán và cho thuê xe ô tô, xe du lịch;
- Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hóa;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;
- Sản xuất sản phẩm từ da lông thú;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa;
- Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt; Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản;
- Bán buôn thực phẩm;
- Tái chế phế liệu (trừ các loại Nhà nước cấm);
- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương; Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy./.

**Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh**

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm báo cáo này (từ trang 8 đến trang 30).

Trong năm, Công ty thực hiện chia cổ tức trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2012 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 như sau:

	<u>Số tiền (VND)</u>
Chia cổ tức năm 2012	11.000.000.000
Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển	8.049.961.671
Trích lập Quỹ Dự phòng tài chính	1.190.622.604
Trích lập Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi	3.571.867.813
<b>Cộng</b>	<b><u>23.812.452.088</u></b>

**Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính**

Ban Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2013 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính tổng hợp.

**Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý**

Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

## CÔNG TY CỔ PHẦN 26

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

### Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Mạnh Hà	Chủ tịch	03 tháng 10 năm 2008
Bà Nguyễn Thị Xoa	Phó Chủ tịch	03 tháng 10 năm 2008
Ông Vũ Tuấn Anh	Ủy viên	15 tháng 5 năm 2007
Ông Trần Thanh Sơn	Ủy viên	24 tháng 4 năm 2009
Ông Trịnh Xuân Hiếu	Ủy viên	11 tháng 4 năm 2012

### Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Văn Việt	Trưởng ban	09 tháng 4 năm 2013
Ông Nguyễn Trường Nam	Thành viên	09 tháng 4 năm 2013
Bà Lê Thị Vân Anh	Thành viên	09 tháng 4 năm 2013

### Ban Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Mạnh Hà	Tổng Giám đốc	07 tháng 4 năm 2008
Ông Vũ Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc	15 tháng 5 năm 2007
Bà Nguyễn Thị Xoa	Phó Tổng Giám đốc	07 tháng 4 năm 2008

### Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính tổng hợp phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty. Trong việc lập Báo cáo tài chính tổng hợp này, Ban Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính tổng hợp;
- Lập Báo cáo tài chính tổng hợp trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu để đảm bảo việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Ban Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính tổng hợp được lập tuân thủ các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

**CÔNG TY CỔ PHẦN 26**  
**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (tiếp theo)**

---

**Phê duyệt Báo cáo tài chính**

Ban Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính tổng hợp đính kèm. Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần 26 tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2012, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc,



Nguyễn Mạnh Hà

Ngày 27 tháng 02 năm 2014



**BAKER TILLY  
A&C**

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C  
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

*A&C*

Headquarters : 2 Trương Sơn St., W. 2, Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City  
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970  
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City  
Branch in Nha Trang : 18 Trần Khanh Du St., Nha Trang City  
Branch in Cần Thơ : 162C/4 Trần Ngọc Que St., Cần Thơ City  
www.a-c.com.vn

Số: 71/2014/BCTC-KTTV-KT3

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN 26**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính tổng hợp kèm theo của Công ty Cổ phần 26, được lập ngày 27 tháng 02 năm 2014, từ trang 08 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tổng hợp tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp.

### Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính tổng hợp dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính tổng hợp. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính tổng hợp do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính tổng hợp.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ về tình hình tài chính và ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần về kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của chúng tôi.

### Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Giới hạn về phạm vi kiểm toán

Các số dư nợ phải thu và nợ phải trả của các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng chưa được đối chiếu xác nhận nợ tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2013 bao gồm:

- Phải thu khách hàng : 19.494.381.887 VND (xem thuyết minh V.2)
- Người mua trả tiền trước : 3.303.384.000 VND (xem thuyết minh V.11)
- Phải trả phải nộp khác : 113.404.487.000 VND (xem thuyết minh V.13)





**CÔNG TY CỔ PHẦN 26**

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TỔNG HỢP**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	100		333.370.718.485	268.282.195.937
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	110	V.1	187.272.414.827	122.119.145.234
1. Tiền	111		66.157.072.349	71.436.288.791
2. Các khoản tương đương tiền	112		121.115.342.478	50.682.856.443
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	120		-	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	130		29.711.482.115	28.492.925.722
1. Phải thu khách hàng	131	V.2	28.776.380.238	28.331.395.640
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	5.975.331.600	5.410.412.989
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4	538.489.312	570.499.052
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139	V.5	(5.578.719.035)	(5.819.381.959)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	140		113.384.531.413	115.167.788.328
1. Hàng tồn kho	141	V.6	113.410.325.885	116.710.146.179
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.7	(25.794.472)	(1.542.357.851)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	150		3.002.290.130	2.502.336.653
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	1.641.411.721
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	157		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.8	3.002.290.130	860.924.932

**CÔNG TY CỔ PHẦN 26**

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>25.450.974.009</b>	<b>18.600.787.453</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>25.450.974.009</b>	<b>18.600.787.453</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	25.450.974.009	18.600.787.453
<i>Nguyên giá</i>	222		95.425.201.533	93.336.612.937
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(69.974.227.524)	(74.735.825.484)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
<i>Nguyên giá</i>	228		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		-	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		-	-
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>240</b>		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
<b>IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		-	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		-	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>358.821.692.494</b>	<b>286.882.983.390</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN 26**

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

**Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>257.784.413.179</b>	<b>192.947.622.384</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>248.710.443.975</b>	<b>183.302.341.480</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	311		-	-
2. Phải trả người bán	312	V.10	70.541.354.507	36.616.065.514
3. Người mua trả tiền trước	313	V.11	5.460.626.175	5.861.490.110
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.12	4.293.072.899	13.640.488.705
5. Phải trả người lao động	315		36.480.700.137	25.201.507.584
6. Chi phí phải trả	316		-	-
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.13	128.649.228.798	100.627.890.221
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.14	3.285.461.459	1.354.899.346
12. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	327		-	-
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>9.073.969.204</b>	<b>9.645.280.904</b>
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.15	8.700.409.300	8.949.171.000
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện	338	V.16	373.559.904	696.109.904
9. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	339		-	-
<b>B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>101.037.279.315</b>	<b>93.935.361.006</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	V.17	<b>101.037.279.315</b>	<b>93.935.361.006</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		50.000.000.000	50.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		18.562.141.608	10.512.179.937
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		4.408.739.001	3.218.116.397
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		28.066.398.706	30.205.064.672
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
12. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	422		-	-
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>-</b>	<b>-</b>
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>358.821.692.494</b>	<b>286.882.983.390</b>

Báo cáo này phải được đọc cùng với Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp

**CÔNG TY CỔ PHẦN 26**

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

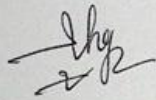
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Bảng cân đối kế toán tổng hợp (tiếp theo)

**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	
		Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại:			
Dollar Mỹ (USD)		12.153,08	175.696,20
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Người lập biểu



Hoàng Thị Thu Hương

Kế toán trưởng



Trịnh Xuân Hiếu

Lập, ngày 27 tháng 02 năm 2014

Tổng Giám đốc



Nguyễn Mạnh Hà

**CÔNG TY CỔ PHẦN 26**

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

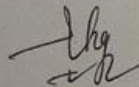
**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP**

Năm 2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	424.380.026.068	456.037.172.174
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		424.380.026.068	456.037.172.174
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	371.436.307.371	388.697.253.899
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		52.943.718.697	67.339.918.275
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	6.147.719.520	7.123.616.424
7. Chi phí tài chính	22		-	7.287.742
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	24	VI.4	11.978.120.892	10.992.155.994
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5	17.889.374.544	28.695.622.120
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		29.223.942.781	34.768.468.843
11. Thu nhập khác	31	VI.6	174.830	1.215.942.150
12. Chi phí khác	32	VI.7	65.148.409	46.614.686
13. Lợi nhuận khác	40		(64.973.579)	1.169.327.464
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		29.158.969.202	35.937.796.307
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		7.485.183.080	12.125.344.219
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>21.673.786.122</u>	<u>23.812.452.088</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	<u>4.335</u>	<u>4.762</u>

Người lập biểu



Hoàng Thị Thu Hương

Kế toán trưởng



Trịnh Xuân Hiếu

Lập, ngày 27 tháng 02 năm 2014

Tổng Giám đốc



Nguyễn Mạnh Hà

**CÔNG TY CỔ PHẦN 26**

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ TỔNG HỢP**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2013

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Đơn vị tính: VND	
		Năm nay	Năm trước
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	29.158.969.202	35.937.796.307
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
- Khấu hao tài sản cố định	02	3.949.356.589	3.806.456.275
- Các khoản dự phòng	03	(1.757.226.303)	5.142.325.733
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(6.147.719.520)	(7.123.616.424)
- Chi phí lãi vay	06	-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	25.203.379.968	37.762.961.891
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	110.635.854	4.699.146.030
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	3.299.820.294	59.521.445.257
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	68.627.673.270	(75.377.555.859)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	13	-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	(14.170.743.049)	(4.181.250.000)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15	-	2.543.423.806
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	(3.767.838.500)	(883.648.003)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>	<b>79.302.927.837</b>	<b>24.084.523.122</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(9.141.589.233)	(4.691.421.867)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22	-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25	-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26	-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	6.147.719.520	7.123.616.424
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>	<b>(2.993.869.713)</b>	<b>2.432.194.557</b>

## CÔNG TY CỔ PHẦN 26

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã Thuyết số minh	Năm nay		Năm trước	
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>					
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-		-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-		-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		-		-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-		-
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		-		-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(11.155.788.531)		(9.725.568.384)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	<i>40</i>		<u>(11.155.788.531)</u>		<u>(9.725.568.384)</u>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		65.153.269.593		16.791.149.295
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	122.119.145.234		105.327.995.939
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-		-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	<u>187.272.414.827</u>		<u>122.119.145.234</u>

Người lập biểu

Hoàng Thị Thu Hương

Kế toán trưởng

Trịnh Xuân Hiếu

Lập, ngày 27 tháng 02 năm 2014

Giám đốc



Nguyễn Mạnh Hà